

CHÚ ĐẠI BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

1. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da
2. Nam mô a rị da
3. Bà lô yết đế thước bát ra da
4. Bồ đề tát đỏa bà da
5. Ma ha tát đỏa bà da
6. Ma ha ca lô ni ca da
7. Án
8. Tát bàn ra phạt duệ
9. Số đát na đát tỏa
10. Nam mô tát kiến lạt đỏa y môn a rị da
11. Bà lô kiết đế thất phạt ra lăng đà bà
12. Nam mô na ra cẩn trì
13. Hê rị ma ha bàn đả sa mế
14. Tát bà a tha đậu du bằng
15. A thệ dụng
16. Tát bà tát đả, *na ma bà tát đả (*)* na ma bà dà
17. Ma phạt đật đậu
18. Đát điệt tha
19. Án, a bà lô hê
20. Lô ca đế
21. Ca ra đế
22. Di hê rị
23. Ma ha bồ đề tát đỏa
24. Tát bà tát bà
25. Ma ra ma ra
26. Ma hê ma hê, rị đà dụng
27. Cu lô cu lô yết môn
28. Độ lô độ lô phạt xà da đế
29. Ma ha phạt xà da đế
30. Đà ra đà ra
31. Địa rị ni
32. Thất phạt ra da
33. Giá ra giá ra
34. Mạ mạ phạt ma ra
35. Mục đế lệ
36. Y hê di hê
37. Thất na thất na
38. A ra sâm phạt ra xá rị
39. Phạt sa phạt sâm
40. Phạt ra xá da
41. Hô lô hô lô ma ra
42. Hô lô hô lô hê rị
43. Ta ra ta ra
44. Tát rị tát rị
45. Tô rô tô rô
46. Bồ đề dạ - bồ đề dạ
47. Bồ đà dạ - bồ đà dạ
48. Di đế rị dạ
49. Na ra cẩn trì
50. Địa rị sắt ni na
51. Ba dạ ma na
52. Ta bà ha
53. Tát đà dạ
54. Ta bà ha
55. Ma ha tát đà dạ
56. Ta bà ha
57. Tát đà du nghệ
58. Thất bàn ra dạ
59. Ta bà ha
60. Na ra cẩn trì
61. Ta bà ha
62. Ma ra na ra
63. Ta bà ha
64. Tát ra tạng a mục khur da
65. Ta bà ha
66. Ta bà ma ha a tát đà dạ
67. Ta bà ha
68. Giả kiết ra a tát đà dạ
69. Ta bà ha
70. Ba đà ma yết tát đà dạ
71. Ta bà ha
72. Na ra cẩn trì bàn đà ra da
73. Ta bà ha
74. Ma bà rị thắng yết ra dạ
75. Ta bà ha
76. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da
77. Nam mô a rị da
78. Bà lô kiết đế
79. Thước bàn ra dạ
80. Ta bà ha
81. Án tát điện đô
82. Mạn đả ra
83. Bạt đà dạ
84. Ta bà ha

(*) Các bản hiện đang lưu hành, được trì tụng rộng rãi ở Việt Nam thiếu năm chữ này.

Chú Giải: CHÚ ĐẠI BI

1. Xin quy y Tam Bảo vô biên vô tận trong khắp mười phương
2. Kính lễ các bậc Thánh giả
3. Kính lễ Quán Tự Tại Bồ Tát
4. Khẩu đầu đánh lễ Bồ Tát Bất Không Quyển Sách
5. Hướng tha đánh lễ các vị Đại Bồ Tát
6. Cúi đầu đánh lễ Thần chú Đại Bi Tâm Đà La Ni
7. Kính lễ Bốn mẫu
8. Kính lễ Đấng Tự Tại Thế Tôn
9. Ngưỡng nguyện đến sự gia hộ của Tam Bảo
10. Xin đem hết toàn tâm, toàn ý để quy y và đánh lễ Tam Bảo
11. Với Bồ Tát Quán Thế Âm ở Phổ Đà Sơn
12. Quy y và quy mạng các hàng Bồ Tát đầy lòng Từ Bi, Tâm Cung kính, Tâm Vô Thượng Bồ Đề bảo hộ cho mọi loài
13. Có Tâm Đại Quang Minh (Quán tâm không)
14. Tâm bình đẳng, tâm Vô Vi, tâm Vô kiến thủ
15. Ty hạ tâm, Vô tạp loạn tâm

(Sau đây là mười loại Tâm, là tướng của Đà La Ni mà các hàng Bồ Tát đã tu tập thành tựu Phật quả. Chúng sanh cũng phải hành trì theo tinh thần của kinh này chắc chắn sẽ thành tựu đạo nghiệp).

16. Đại thân tâm Bồ Tát, Pháp Vương tử, chư Phật thường trụ khắp mười phương
17. Thỉnh nguyện sự gia trì của chư Phật, Bồ Tát mười phương
18. Tức thuyết chú viết
19. Bồ Tát
20. Quán Thế Âm
21. Đấng Bi giả
22. Con xin y giáo phụng hành
23. Chư vị Bồ Tát công hạnh trang nghiêm viên mãn do định huệ song tu

(Từ câu 24 đến 74, gồm có 42 thủ nhãn ấn pháp là pháp tu của hàng Bồ Tát).

24. Bảo thủ nhãn ấn pháp
25. Như ý châu thủ nhãn ấn pháp
26. Ngũ sắc vân thủ nhãn ấn pháp. Thanh liên hoa thủ nhãn ấn pháp
27. Bảo loa thủ nhãn ấn pháp
28. Nguyệt tịnh ma ni thủ nhãn ấn pháp. Bàng bi thủ nhãn ấn pháp
29. Bảo kính thủ nhãn ấn pháp
30. Tịnh bình thủ nhãn ấn pháp
31. Thiết câu thủ nhãn ấn pháp
32. Nhật tinh ma ni thủ nhãn ấn pháp
33. Bảo đặc thủ nhãn ấn pháp
34. Hóa cung điện thủ nhãn ấn pháp
35. Dương chi thủ nhãn ấn pháp
36. Độc lâu trượng thủ nhãn ấn pháp
37. Bảo cảnh thủ nhãn ấn pháp
38. Chưởng thượng hóa Phật thủ nhãn ấn pháp. Sở châu thủ nhãn ấn pháp
39. Bảo cung thủ nhãn ấn pháp
40. Tử liên hoa thủ nhãn ấn pháp
41. Kim trọc ngọc hoàn thủ nhãn ấn pháp
42. Bảo bát thủ nhãn ấn pháp
43. Kim cang xử thủ nhãn ấn pháp
44. Hợp chưởng thủ nhãn ấn pháp
45. Cam lộ thủ nhãn ấn pháp
46. Bất thối kim luân thủ nhãn ấn pháp
47. Đánh thượng hóa Phật thủ nhãn ấn pháp
48. Tích trượng thủ nhãn ấn pháp
49. Hồ bình thủ nhãn ấn pháp
50. Bảo kiếm thủ nhãn ấn pháp
51. Bảo tiễn thủ nhãn ấn pháp
52. Trong chú Đại Bi, câu này rất quan trọng, được nhắc đến 14 lần, cùng một lúc có tất cả 6 nghĩa: thành tựu, cát tường, viên tịch (công đức viên mãn), tức tai (mọi tai nạn được tiêu trừ), tăng ích, vô trú (không chấp trước, không vướng mắc)
53. Có 5 nghĩa: thành tựu đồn kiết (sở cầu nguyện tức khắc được

an lành toại ý), thành biện (làm việc gì đều được kết quả viên mãn), thành lợi (mọi việc làm đều thành tựu, ích lợi), nhất thiết nghĩa thành tựu (làm bất cứ điều gì cũng thành tựu), sở cung xưng tán (mọi người cung kính khen ngợi công đức)

54. Ta bà ha
55. Thành tựu được công đức thù thắng và đạo nghiệp viên mãn
56. Câu 53, 54, 55 và 56 là Bảo Kính thủ nhãn ấn pháp
57. Tất đà: thành tựu lợi ích; du nghệ: vô vi, còn gọi là hư không, tức thể tánh)
58. Bảo kiếp thủ nhãn ấn pháp
59. Ta bà ha
60. Bảo bình thủ nhãn ấn pháp
61. Ta bà ha
62. Quyển sách thủ nhãn ấn pháp
63. Ta bà ha
64. Bảo phủ thủ nhãn ấn pháp
65. Ta bà ha
66. Bồ đào thủ nhãn ấn pháp
67. Ta bà ha
68. Bạt chiết la thủ nhãn ấn pháp
69. Ta bà ha
70. Hồng liên hoa thủ nhãn ấn pháp
71. Ta bà ha
72. Thí vô úy thủ nhãn ấn pháp
73. Ta bà ha
74. Tổng nhiếp thiên tỷ thủ nhãn ấn pháp
75. Ta bà ha
76. Nguyện quy y Tam Bảo
77. Nguyện quy y Hiền Thánh Tăng
78. Quán
79. Tự Tại Bồ Tát
80. Ta bà ha
81. Lãnh thổ hay cương vực của mình đã được thành tựu
82. Đạo tràng hay pháp hội
83. Toại tâm viên mãn
84. Thành tựu